

Số: 147/NQ-CP

Hà Nội, ngày 20 tháng 9 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

Triển khai Nghị quyết số 138/2024/QH15 ngày 28 tháng 6 năm 2024 của Quốc hội về chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng đường cao tốc Bắc - Nam phía Tây đoạn Gia Nghĩa (Đắk Nông) - Chơn Thành (Bình Phước)

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019; Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư ngày 18 tháng 6 năm 2020; Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật Đấu thầu ngày 26 tháng 3 năm 2023; Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015; Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020; Luật Khoáng sản ngày 17 tháng 11 năm 2010; Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự ngày 11 tháng 01 năm 2022; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị quyết số 29/2021/QH15 ngày 28 tháng 7 năm 2021 của Quốc hội về Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 138/2024/QH15 ngày 28 tháng 6 năm 2024 của Quốc hội về chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng đường cao tốc Bắc - Nam phía Tây đoạn Gia Nghĩa (Đắk Nông) - Chơn Thành (Bình Phước);

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải;

Trên cơ sở kết quả biểu quyết của các Thành viên Chính phủ.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Triển khai Dự án đầu tư xây dựng đường cao tốc Bắc - Nam phía Tây đoạn Gia Nghĩa (Đắk Nông) - Chơn Thành (Bình Phước) (sau đây gọi là Dự án) được Quốc hội quyết định chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 138/2024/QH15 ngày 28 tháng 6 năm 2024 bảo đảm tuân thủ quy định của pháp luật, tiến độ, chất

lượng công trình, quản lý chặt chẽ và sử dụng vốn tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch, cụ thể như sau:

1. Trình tự, thủ tục, thẩm quyền thẩm định và quyết định đầu tư các dự án thành phần

a) Dự án thành phần 1 (đầu tư xây dựng đường cao tốc theo phương thức đối tác công tư)

- Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước tổ chức lập Báo cáo nghiên cứu khả thi, trình Hội đồng thẩm định nhà nước thẩm định, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt theo quy định của Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư.

- Việc quản lý và sử dụng vốn ngân sách nhà nước hỗ trợ xây dựng công trình, hệ thống cơ sở hạ tầng được bố trí từ nguồn vốn đầu tư công trong dự án thành phần 1 được thực hiện theo quy định tại điểm b khoản 5 Điều 70 Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư.

- Bộ Giao thông vận tải giao cơ quan chuyên môn về xây dựng thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án.

b) Nhóm dự án thực hiện đầu tư xây dựng đường gom, cầu vượt ngang (dự án thành phần 2 và dự án thành phần 3)

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh Đắk Nông, Bình Phước thực hiện thẩm quyền của người quyết định đầu tư, tổ chức lập, thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi và quyết định phê duyệt dự án.

- Trình tự, thủ tục, thẩm quyền thẩm định và quyết định đầu tư dự án thành phần 2, dự án thành phần 3 được thực hiện tương tự như đối với dự án nhóm B do địa phương quản lý theo quy định của pháp luật về đầu tư công.

c) Nhóm dự án thành phần thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (dự án thành phần 4 và dự án thành phần 5)

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh Đắk Nông, Bình Phước thực hiện thẩm quyền của người quyết định đầu tư, tổ chức lập, thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi và quyết định phê duyệt dự án.

- Trình tự, thủ tục, thẩm quyền thẩm định và quyết định đầu tư dự án thành phần 4 được thực hiện tương tự như đối với dự án nhóm B do địa phương quản lý theo quy định của pháp luật về đầu tư công.

- Trình tự, thủ tục, thẩm quyền thẩm định và quyết định đầu tư dự án thành phần 5 được thực hiện tương tự như đối với dự án nhóm A do địa phương quản lý theo quy định của pháp luật về đầu tư công; giao cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước tổ chức thẩm định dự án theo quy định.

d) Việc lập, thẩm định, quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường được thực hiện theo từng dự án thành phần, cụ thể như sau:

- Bộ Tài nguyên và Môi trường tổ chức thẩm định, phê duyệt kết quả thẩm

định báo cáo đánh giá tác động môi trường đối với dự án thành phần 1 và dự án thành phần 5.

- Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức thẩm định, phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường đối với các dự án thành phần 2, 3 và 4.

3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh: Đắk Nông, Bình Phước và người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền áp dụng hình thức chỉ định thầu trong quá trình triển khai thực hiện Dự án đối với các gói thầu tư vấn, các gói thầu thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư. Trình tự, thủ tục thực hiện chỉ định thầu thực hiện theo quy định của pháp luật về đấu thầu.

4. Đối với việc khai thác các mỏ khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường nằm trong Hồ sơ khảo sát vật liệu xây dựng phục vụ Dự án được áp dụng các cơ chế tại Nghị quyết số 138/2024/QH15 ngày 28 tháng 6 năm 2024 của Quốc hội.

a) Đối với các mỏ khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường nằm trong Hồ sơ khảo sát vật liệu xây dựng phục vụ Dự án nhưng chưa cấp Giấy phép khai thác:

Trước khi khai thác mỏ khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 3 Nghị quyết số 138/2024/QH15, nhà thầu thi công phải lập hồ sơ đăng ký khu vực, công suất, khối lượng, phương pháp, thiết bị và kế hoạch khai thác tại Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, thành phố nơi có mỏ khoáng sản; thực hiện đầy đủ nghĩa vụ nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, thuế, phí, lệ phí theo quy định của pháp luật. Thành phần hồ sơ theo quy định tại khoản 1 Điều 53 Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản (Nghị định số 158/2016/NĐ-CP); trình tự thủ tục đăng ký theo quy định tại Điều 62 Nghị định số 158/2016/NĐ-CP và theo hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Sau khi đã khai thác khoáng sản đủ khối lượng cung cấp cho Dự án, nhà thầu thi công có trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ cải tạo, phục hồi môi trường, bàn giao mỏ khoáng sản và đất đai để địa phương quản lý theo quy định pháp luật về khoáng sản, pháp luật khác liên quan.

b) Đối với các mỏ khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường nằm trong Hồ sơ khảo sát vật liệu xây dựng phục vụ Dự án đã cấp phép, đang hoạt động, còn thời hạn khai thác:

Ủy ban nhân dân cấp tỉnh được phép quyết định nâng công suất khai thác không quá 50% công suất khai thác ghi trong giấy phép khai thác chỉ nhằm mục đích phục vụ cho Dự án (không tăng trữ lượng đã cấp phép) mà không phải lập dự án đầu tư điều chỉnh, đánh giá tác động môi trường (báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc kế hoạch bảo vệ môi trường) hoặc giấy xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường sau khi tổ chức, cá nhân khai thác đã ký văn bản cam kết cung cấp vật liệu cho nhà thầu thi công Dự án. Nội dung giấy phép khai thác (điều chỉnh) phải xác định đơn vị sử dụng khoáng sản là nhà thầu thi công Dự án. Sau khi đã khai thác cung cấp đủ khối lượng cho Dự án, dừng việc nâng công suất, tiếp tục khai thác theo công suất quy định trong giấy phép khai thác khoáng sản đã cấp.

c) Cho phép Ủy ban nhân dân các tỉnh quyết định việc sử dụng mỏ khoáng sản nằm trong Hồ sơ khảo sát vật liệu xây dựng phục vụ Dự án được khai thác cung cấp phục vụ Dự án cho các Tỉnh có Dự án đi qua theo cơ chế, chính sách đặc biệt đã được Quốc hội thông qua và quy định tại điểm a, điểm b khoản 4 Điều này.

d) Ủy ban nhân dân các tỉnh Đắk Nông, Bình Phước:

- Hướng dẫn nhà thầu thi công thực hiện lập hồ sơ đăng ký khu vực, công suất, khối lượng, phương pháp, thiết bị và kế hoạch khai thác trước khi tiến hành khai thác. Thành phần hồ sơ theo quy định tại khoản 1 Điều 53 Nghị định số 158/2016/NĐ-CP, trình tự thực hiện thủ tục đăng ký theo quy định tại Điều 62 Nghị định số 158/2016/NĐ-CP.

- Căn cứ điều kiện thực tế và quy định tại mục (i) điểm d khoản 1 Điều 3 Nghị quyết số 138/2024/QH15 để hướng dẫn nhà thầu thi công tự lập đánh giá tác động tới lòng, bờ, bãi sông đối với mỏ cát, sỏi lòng sông nằm ở đoạn sông, suối có nguy cơ sạt lở cao bảo đảm tuân thủ quy định về quản lý cát, sỏi lòng sông và bảo vệ lòng, bờ, bãi sông. Nhà thầu thi công chịu trách nhiệm đối với kết quả đánh giá.

đ) Đối với khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường nằm trong Hồ sơ khảo sát vật liệu xây dựng phục vụ Dự án mà chưa có trong quy hoạch khai thác của địa phương, cho phép Ủy ban nhân dân các tỉnh Bình Phước và Đắk Nông thực hiện thủ tục để khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường theo đúng Hồ sơ khảo sát vật liệu xây dựng phục vụ Dự án song song với việc thực hiện thủ tục bổ sung quy hoạch trên cơ sở bảo đảm nguyên tắc mỏ khoáng sản nằm trong quy hoạch được phê duyệt trước khi khai thác.

5. Cho phép Ủy ban nhân dân các tỉnh Đắk Nông và Bình Phước triển khai đồng thời một số công việc liên quan đến công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và xác định các bãi đổ chất thải rắn xây dựng trong giai đoạn chuẩn bị dự án, bao gồm:

a) Tổ chức lập, phê duyệt, bàn giao hồ sơ thiết kế cắm cọc giải phóng mặt bằng của các dự án thành phần theo từng giai đoạn (tùy thuộc mức độ phức tạp về kỹ thuật của từng đoạn tuyến) để thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư. Hồ sơ thiết kế cắm cọc giải phóng mặt bằng trên sẽ được cập nhật đảm bảo phù hợp dự án đầu tư được duyệt.

b) Khẩn trương tổ chức rà soát, phê duyệt, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp huyện bảo đảm đủ cơ sở, căn cứ thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; thực hiện các công việc khác có liên quan tới công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

c) Trên cơ sở hồ sơ thiết kế cắm cọc giải phóng mặt bằng được phê duyệt, các địa phương xác định sơ bộ nhu cầu tái định cư, rà soát quỹ đất, quỹ nhà tái định cư để xác định địa điểm, hình thức tái định cư; tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt các dự án thành phần bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và tổ chức thực hiện các bước tiếp theo; tổ chức lập dự án đầu tư xây dựng các khu tái định cư; triển khai thực hiện việc giải phóng mặt bằng khu tái định cư (nếu có).

d) Các địa phương xác định vị trí diện tích các bãi đổ chất thải rắn xây dựng

đáp ứng nhu cầu của các dự án thành phần; thực hiện các công việc liên quan như đánh giá tác động môi trường, giải phóng mặt bằng các bãi đổ chất thải rắn xây dựng (nếu có) bảo đảm tiến độ thi công.

6. Cho phép triển khai đồng thời các thủ tục để rút ngắn thời gian thực hiện các công việc: thẩm định, quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; khảo sát, lập, thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư; điều chỉnh cục bộ các quy hoạch có liên quan đến Dự án; khảo sát, lập, thẩm định, phê duyệt thiết kế kỹ thuật, dự toán và lựa chọn nhà thầu; các công việc khác có liên quan để đảm bảo tiến độ triển khai các dự án thành phần; các thủ tục nêu trên cần đảm bảo nguyên tắc kết quả thực hiện của một số công việc được thực hiện ở bước trước là cơ sở để triển khai các công việc tiếp theo theo quy định của pháp luật về đầu tư xây dựng.

7. Một số nhiệm vụ cụ thể của các bộ, ngành và địa phương

a) Bộ Kế hoạch và Đầu tư

- Thực hiện nhiệm vụ của cơ quan thường trực Hội đồng thẩm định Nhà nước trong quá trình thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án thành phần 1 đầu tư theo phương thức đối tác công tư, tổ chức thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi trong thời hạn tối đa 60 ngày kể từ thời điểm nhận đủ hồ sơ theo quy định.

- Hướng dẫn, giải quyết theo thẩm quyền hoặc tham mưu cấp có thẩm quyền tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc (nếu có) liên quan đến công tác lựa chọn nhà thầu, nhà đầu tư thực hiện Dự án và các vấn đề liên quan lĩnh vực chuyên ngành phụ trách.

- Căn cứ kế hoạch đầu tư công hàng năm và khả năng cân đối nguồn vốn, chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính tham mưu việc bố trí nguồn vốn ngân sách trung ương thực hiện Dự án đáp ứng tiến độ yêu cầu.

b) Bộ Tài chính

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổng hợp, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định sử dụng ngân sách trung ương để thanh toán phần doanh thu giảm (nếu có) cho doanh nghiệp đầu tư dự án thành phần 1 đầu tư theo phương thức đối tác công tư theo quy định của pháp luật về đầu tư theo phương thức đối tác công tư.

- Chủ trì hướng dẫn, giải quyết theo thẩm quyền hoặc tham mưu cấp có thẩm quyền tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh (nếu có) đối với các vấn đề liên quan lĩnh vực chuyên ngành phụ trách.

- Phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư trong việc tham mưu bố trí nguồn vốn ngân sách trung ương để thực hiện Dự án đáp ứng tiến độ yêu cầu.

c) Bộ Tài nguyên và Môi trường

- Thẩm định, phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường đối với các dự án thành phần đảm bảo chất lượng, tiến độ yêu cầu.

- Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương liên quan ban hành văn

bản hướng dẫn các địa phương, nhà thầu thi công về việc thực hiện cơ chế đặc thù về khai thác mỏ khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường quy định tại điểm d khoản 1 Điều 3 Nghị quyết số 138/2024/QH15, đặc biệt là: (i) việc thu hồi đất để khai thác mỏ và phương án sử dụng đất khu vực mỏ sau khi hoàn thành khai thác mỏ; (ii) mỏ vật liệu chưa có trong quy hoạch khai thác của địa phương; (iii) khai thác khoáng sản có giá trị cao hơn vật liệu xây dựng thông thường trong quá trình khai thác mỏ và thi công dự án; (iv) thực hiện các nghĩa vụ tài chính đối với hoạt động khoáng sản và các nội dung khác có liên quan.

- Chủ trì hướng dẫn, giải quyết theo thẩm quyền hoặc tham mưu cấp có thẩm quyền tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh (nếu có) trong công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, công tác khai thác mỏ khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường phục vụ Dự án và các vấn đề liên quan lĩnh vực chuyên ngành phụ trách.

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Công Thương, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố có liên quan thực hiện tổng kết, đánh giá, nghiên cứu xây dựng giải pháp tổng thể tháo gỡ khó khăn, vướng mắc liên quan đến việc triển khai các dự án (bao gồm mỏ vật liệu thực hiện dự án) chồng lấn với khu vực quy hoạch khoáng sản, trình Quốc hội xem xét thông qua tại Kỳ họp thứ 8 Quốc hội khóa XV.

d) Bộ Xây dựng hướng dẫn, giải quyết theo thẩm quyền hoặc tham mưu cho Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tháo gỡ những khó khăn vướng mắc liên quan đến quản lý Dự án, quản lý chi phí, định mức xây dựng, vật liệu xây dựng, quản lý chất lượng thi công, hợp đồng xây dựng và các vấn đề liên quan lĩnh vực chuyên ngành phụ trách; hướng dẫn, kiểm tra các địa phương công bố giá các loại vật liệu xây dựng thông thường theo đúng quy định pháp luật; hướng dẫn chi tiết việc xác định giá vật liệu khai thác tại mỏ theo cơ chế tại Nghị quyết số 138/2024/QH15.

đ) Bộ Giao thông vận tải

- Phối hợp với Ủy ban nhân dân các tỉnh Đắk Nông và Bình Phước trong việc chuẩn bị đầu tư các dự án thành phần; áp dụng quy chuẩn, tiêu chuẩn, giải pháp kỹ thuật.

- Hỗ trợ kỹ thuật, phối hợp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc liên quan đến các vấn đề kỹ thuật chuyên ngành. Kiểm tra việc tuân thủ tiêu chuẩn, quy chuẩn trong quá trình thực hiện Dự án.

- Chủ trì tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền về tình hình triển khai Dự án theo quy định.

- Phối hợp với Ủy ban nhân dân các tỉnh Đắk Nông, Bình Phước xây dựng Quy chế phối hợp triển khai thực hiện Dự án.

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị hoàn chỉnh quy hoạch kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; điều chỉnh quy hoạch mạng lưới đường bộ thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

e) Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, hướng dẫn, giải quyết

theo thẩm quyền hoặc tham mưu cho cấp có thẩm quyền tháo gỡ những vướng mắc liên quan đến các vấn đề thuộc lĩnh vực chuyên ngành phụ trách.

g) Bộ Quốc phòng chỉ đạo Quân khu 5 phối hợp với Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông giải quyết các vấn đề có liên quan đến quốc phòng theo ý kiến của Bộ Quốc phòng tại văn bản số 3554/BQP-TM ngày 25 tháng 9 năm 2023; chỉ đạo các đơn vị khẩn trương thực hiện công tác rà phá bom mìn, vật nổ đảm bảo tiến độ bàn giao mặt bằng cho nhà thầu thi công xây dựng.

h) Bộ Công an chỉ đạo các đơn vị trực thuộc thực hiện việc thẩm duyệt thiết kế, nghiệm thu về phòng cháy, chữa cháy đối với các công trình, hạng mục công trình theo quy định pháp luật; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan phối hợp với các địa phương trong công tác giải phóng mặt bằng, đảm bảo an ninh, trật tự và phối hợp, hỗ trợ Ủy ban nhân dân các tỉnh Đắk Nông và Bình Phước trong quá trình thực hiện Dự án, thi công xây dựng công trình.

i) Bộ Công Thương, Bộ Thông tin và Truyền thông phối hợp với Ủy ban nhân dân các tỉnh Đắk Nông và Bình Phước, chỉ đạo các đơn vị trực thuộc khẩn trương di dời công trình hạ tầng kỹ thuật do mình quản lý đảm bảo tiến độ bàn giao mặt bằng theo yêu cầu tại Nghị quyết này.

k) Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước thực hiện nhiệm vụ của cơ quan đầu mối tổ chức thực hiện Dự án

- Chịu trách nhiệm là cơ quan đầu mối tổ chức thực hiện Dự án đảm bảo tính đồng bộ, tổng thể toàn Dự án, bảo đảm tổng mức đầu tư của toàn bộ các dự án thành phần không vượt sơ bộ tổng mức đầu tư được Quốc hội thông qua tại Nghị quyết số 138/2024/QH15; chủ trì tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định việc điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án trong trường hợp phát sinh các yếu tố dẫn đến phải điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án.

- Chủ trì xây dựng các Báo cáo, Tờ trình của Chính phủ gửi Bộ Giao thông vận tải để tổng hợp, trình các cấp có thẩm quyền về tình hình triển khai Dự án theo quy định.

- Chủ trì, báo cáo Bộ Tài chính trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định sử dụng ngân sách trung ương để thanh toán phần doanh thu giảm (nếu có) cho doanh nghiệp đầu tư dự án thành phần 1 đầu tư theo phương thức đối tác công tư theo quy định của pháp luật về đầu tư theo phương thức đối tác công tư.

- Tổng hợp kết quả quyết toán của các dự án thành phần thuộc Dự án, báo cáo kết quả quyết toán vốn đầu tư Dự án hoàn thành gửi Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư khi Dự án hoàn thành.

- Chủ trì, phối hợp với các địa phương tổ chức xây dựng tiến độ và kế hoạch chi tiết thực hiện Dự án; xây dựng cơ chế phối hợp giữa các bộ, ngành, địa phương liên quan để triển khai các dự án thành phần đảm bảo tiến độ, chất lượng, hiệu quả và đồng bộ.

- Chủ trì, phối hợp với tỉnh Đắk Nông trong việc điều chỉnh dự án thành phần 1 (điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi) và điều chỉnh hợp đồng theo

phương thức đối tác công tư hoặc phương án tài chính của dự án (nếu có) theo các quy định của pháp luật về phương thức đối tác công tư.

- Chủ trì, phối hợp với tỉnh Đắk Nông đề xuất bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn vốn ngân sách trung ương của Dự án trong giai đoạn 2021 - 2025, 2026 - 2030 cho từng dự án thành phần, gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

- Căn cứ vào tình hình, điều kiện cụ thể, chủ trì thành lập Tổ công tác triển khai Dự án ngay sau khi Nghị quyết này ban hành.

1) Ủy ban nhân dân các tỉnh Bình Phước và Đắk Nông

- Chịu trách nhiệm toàn diện về tiến độ, chất lượng, hiệu quả công trình đối với các dự án thành phần thuộc phạm vi quản lý; tuyệt đối không để xảy ra tiêu cực, lãng phí gây thất thoát tài sản nhà nước.

- Chịu trách nhiệm trong việc bảo đảm nguồn vốn theo quy định tại khoản 3 Điều 3 Nghị quyết số 138/2024/QH15 của Quốc hội; tiến độ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư của Dự án; tiến độ, chất lượng các dự án thành phần được giao làm cơ quan chủ quản hoặc cơ quan có thẩm quyền. Trường hợp tăng tổng mức đầu tư của dự án thành phần, địa phương được giao làm cơ quan chủ quản của dự án thành phần có trách nhiệm cân đối bổ sung nguồn vốn từ ngân sách địa phương để thực hiện dự án thành phần đó. Trường hợp giảm tổng mức đầu tư của dự án thành phần, ngân sách trung ương dự kiến bố trí cho dự án thành phần đó giảm tương ứng.

- Thực hiện thẩm quyền, trách nhiệm của người quyết định đầu tư và cấp có thẩm quyền theo các quy định hiện hành trong tổ chức thực hiện các dự án thành phần, đảm bảo tiến độ cơ bản hoàn thành Dự án năm 2026 và đưa vào khai thác, vận hành năm 2027. Trong đó yêu cầu:

+ Đối với dự án thành phần 1: Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước tổ chức lập Báo cáo nghiên cứu khả thi, trình cơ quan chuyên môn về xây dựng, Hội đồng thẩm định nhà nước để tổ chức thẩm định trước ngày 15 tháng 10 năm 2024; tiếp thu Báo cáo kết quả thẩm định của Hội đồng thẩm định nhà nước, hoàn chỉnh hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt dự án đầu tư trong tháng 12 năm 2024; tổ chức lựa chọn nhà đầu tư, ký kết hợp đồng và triển khai các thủ tục có liên quan để khởi công xây dựng chậm nhất ngày 02 tháng 9 năm 2025.

+ Đối với dự án thành phần 2, 3: Ủy ban nhân dân các tỉnh Đắk Nông, Bình Phước đẩy nhanh công tác lập báo cáo nghiên cứu khả thi, đánh giá tác động môi trường, tổ chức thẩm tra, thẩm định, quyết định phê duyệt dự án và thực hiện các công việc liên quan theo quy định để khởi công xây dựng trong tháng 3 năm 2025.

- Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước trong quá trình triển khai thực hiện đầu tư dự án thành phần trên địa phận từng địa phương và dự án thành phần 1.

- Xây dựng Kế hoạch chi tiết; Quy chế phối hợp để đảm bảo dự án triển

khai đồng bộ, tổng thể và hoàn thành đúng tiến độ đề ra.

- Tổ chức lập báo cáo đánh giá tác động môi trường cho từng dự án thành phần tổ chức thẩm định, phê duyệt theo thẩm quyền, trình Bộ Tài nguyên và Môi trường thẩm định, phê duyệt theo thẩm quyền đáp ứng tiến độ yêu cầu Nghị quyết này.

- Kiểm tra, rà soát các quy hoạch xây dựng, quy hoạch ngành liên quan đến Dự án để kịp thời điều chỉnh theo quy định hiện hành, bảo đảm phát huy hiệu quả đầu tư của Dự án.

- Tổ chức lập, thẩm tra, thẩm định, quyết định phê duyệt các dự án thành phần được phân cấp và thực hiện các công việc tiếp theo bảo đảm tiến độ khởi công dự án theo yêu cầu tại Nghị quyết này.

- Tổ chức khảo sát, lập Hồ sơ khảo sát vật liệu xây dựng phục vụ các dự án thành phần.

- Tổ chức thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và xác định các bãi đổ chất thải rắn xây dựng bảo đảm tiến độ Dự án, trong đó:

+ Giao nhiệm vụ cho tổ chức dịch vụ công về đất đai hoặc thành lập Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư để thực hiện công tác giải phóng mặt bằng.

+ Tổ chức thực hiện đồng thời một số công việc liên quan đến công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; phân đấu bàn giao 70% diện tích mặt bằng của các gói thầu xây lắp khởi công trong tháng 3 năm 2025; phân đấu bàn giao 90% mặt bằng trong tháng 6 năm 2025, bàn giao toàn bộ mặt bằng trong năm 2025.

+ Quản lý chặt chẽ việc ban hành giá đất, hệ số điều chỉnh giá đất bảo đảm đúng quy định pháp luật, tuyệt đối không làm tăng chi phí đền bù giải phóng mặt bằng bất hợp lý; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị rà soát, thống nhất kinh phí đền bù giải phóng mặt bằng theo quy định của pháp luật.

- Công bố giá các loại vật liệu xây dựng thông thường theo thẩm quyền và quy định pháp luật.

- Kiểm tra, kiểm soát, quản lý chặt chẽ giá vật liệu xây dựng. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc thường xuyên theo dõi, bám sát diễn biến của thị trường xây dựng để kịp thời cập nhật, công bố giá vật liệu xây dựng thông thường theo quy định pháp luật.

- Thực hiện quyết toán các dự án thành phần được giao làm cơ quan chủ quản/cơ quan có thẩm quyền.

m) Ủy ban nhân dân các tỉnh có mỏ vật liệu xây dựng thông thường nằm trong Hồ sơ khảo sát vật liệu xây dựng phục vụ Dự án có trách nhiệm cập nhật bổ sung quy hoạch, thỏa thuận, phối hợp, tạo điều kiện thuận lợi cho các đơn vị thực hiện Dự án khai thác và thực hiện các công việc liên quan đảm bảo cung cấp đầy đủ vật liệu triển khai Dự án đáp ứng yêu cầu về tiến độ, chất lượng.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Ủy ban nhân dân các tỉnh Bình Phước, Đắk Nông và các bộ, ngành có liên quan có trách nhiệm thực hiện thẩm quyền, nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết này.

3. Bộ Thông tin và Truyền thông và các cơ quan thông tấn, báo chí phối hợp với Ban Tuyên giáo Trung ương, các bộ, ngành trung ương và địa phương tổ chức phổ biến, tuyên truyền rộng rãi chủ trương thực hiện Dự án trong các ngành, các cấp và Nhân dân.

4. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện các nội dung của Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ công TTĐT, các Vụ: TH, KTTH, PL, QHĐP, NN, NC;
- Lưu: VT, CN (2). *110*

TM. CHÍNH PHỦ
KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG



Trần Hồng Hà